

Số: /GXN-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

GIẤY XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án: Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Vĩnh Lộc tại xã Vĩnh Hòa,
huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Công suất 100 tấn/ngày.đêm)
của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại BIMIVINA

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ XÁC NHẬN

I. Thông tin chung về Dự án:

Tên chủ dự án: Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại BIMIVINA.

Địa chỉ văn phòng: Trung Tiên, xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Địa điểm hoạt động: Xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Số điện thoại: 0349.800.683

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0105971087, đăng ký lần đầu ngày ngày 16/8/2012;

Nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Vĩnh Lộc tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Công suất 100 tấn/ngày.đêm).

II. Nội dung xác nhận

Xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường của dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Vĩnh Lộc tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Công suất 100 tấn/ngày.đêm), chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

III. Trách nhiệm của chủ cơ sở

Tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành công trình bảo vệ môi trường đã nêu ở Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chương trình quan trắc môi trường và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện

Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại BIMIVINA đã hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Giấy xác nhận này là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động; được điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty CP Sản xuất và Thương mại BIMIVINA;
- Sở TN&MT (để theo dõi);
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số /GXN-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Công trình thu gom và xử lý nước thải:

- Nước mưa từ trên các mái nhà, sân nền thu theo đường ống thoát nước D100 vào công trình thu gom D300 về hố ga lắng cặn có thể tích 2,9 m³ và chảy ra mương tiêu thoát nước mưa chung của khu vực;
- Nước thải vệ sinh được thu gom, xử lý trong bể tự hoại thể tích 9,0 m³ sau đó dẫn ra mương thoát nước chung của khu vực;
- Nước rỉ rác dẫn về hố thu gom có thể tích 1,0 m³ và bơm lên lò đốt xử lý cùng rác thải sinh hoạt.

2. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải:

- Bụi, khí thải từ lò đốt: Khí thải từ buồng đốt thứ cấp → Buồng lắng bụi → Buồng hấp thụ bằng dung dịch nước vôi → Buồng hấp phụ bằng than hoạt tính → Ống khói cao 38m ra môi trường. Nước trong buồng hấp thụ được dẫn về bể lắng, làm mát và bơm tuần hoàn, định kỳ bổ sung vôi vào bể cấp nước xử lý khói lò.
- Mùi phát sinh từ rác thải tập kết: Hằng ngày sử dụng chế phẩm vi sinh EM phun lên bề mặt rác thải.

3. Công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường

- Tro xỉ lò đốt: Thu gom về hố chôn tro xỉ để san lấp mặt bằng, hoàn phục môi trường khu vực khai thác đất san lấp phía Đông Nhà máy;
- Các vật liệu có khả năng tái chế được phân loại, thu hồi từ rác thải, thu gom bán cho cơ sở tái chế phế liệu (nhựa, kim loại, vỏ bao bì). Phế liệu thu hồi được lưu giữ trong nhà kho chứa rác thải.

4. Công trình lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại phân loại từ rác thải được thu gom, lưu giữ trong 02 thùng phi loại 200 lít chứa chất thải.

5. Công trình phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

- Trang bị đầy đủ quần áo, phương tiện bảo hộ lao động;
- Đào tạo tập huấn cho công nhân nắm vững quy trình xử lý rác thải;
- Xây dựng các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ; định kỳ tập huấn nội quy an toàn lao động, phòng chống cháy nổ;
- Lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy gồm: bơm, vòi cung cấp nước và bình chữa cháy; lắp đặt hệ thống chống sét;
- Đối với sự cố về khí thải: Lắp đặt 02 bơm nước xử lý khí thải, bơm có công suất 20 m³/giờ, H=40m hoạt động độc lập để phòng ngừa khi 01 máy bơm bị hư hỏng hoặc bảo dưỡng.

6. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác.

- Biện pháp giảm thiểu tác động do rác thải: Không để rác thải tồn lưu, bao che kín nhà chứa rác, xây tường rào ngăn cách nhà máy xử lý rác thải, trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân;

- Biện pháp giảm thiểu tác động do hoạt động xử lý rác thải: Bố trí lò đốt cách xa khu dân cư, xây dựng băng tải cấp rác để giảm tác động do nhiệt độ cao, xây dựng ống khói cao đảm bảo khả năng phát tán; thực hiện vệ sinh công nghiệp trong khuôn viên nhà máy;

- Đắp bờ bao đất xung quanh khu vực tập kết xỉ lò.

7. Chương trình giám sát môi trường

a) Giám sát khí thải ống khói.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần

- Chỉ tiêu giám sát: Lưu lượng, nhiệt độ, áp suất, bụi tổng, O₂ dư, SO₂, NO_x (tính theo NO₂), CO, HCl, Hg, Cd, Pb, Dioxin/Furan.

- Vị trí giám sát: Khí thải tại ống khói lò đốt chính.

- Quy chuẩn áp dụng: QCVN 61-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt, hệ số Kv=1,2.

b) Giám sát chất lượng không khí xung quanh

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Chỉ tiêu giám sát: Vi khí hậu, tiếng ồn, bụi tổng, CO, SO₂, NO₂, NH₃, H₂S.

- Vị trí giám sát: 01 điểm khu vực cổng vào nhà máy; 01 điểm đường vào nhà máy, cách nhà máy 150m về phía Tây Nam; 01 điểm khu vực đất canh tác, cách Nhà máy 50 m về phía Đông Bắc.

- Quy chuẩn áp dụng:

- + QCVN 05:2013/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

- + QCVN 06:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh;

- + QCVN 26:2010/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

c) Giám sát chất lượng nước dưới đất

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Chỉ tiêu giám sát: pH, COD, Amoni, Nitrit, Asen, sắt, Coliform.

- Vị trí giám sát: 01 mẫu nước dưới đất trong khuôn viên nhà máy.

- Quy chuẩn áp dụng: QCVN 09:2015/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất.

8. Yêu cầu khác

Lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục đối với khí thải tại ống khói lò đốt rác chính với các thông số: Lưu lượng, nhiệt độ, áp suất, O₂ dư, bụi tổng, SO₂, NO_x và CO theo quy định tại Điều 47, Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu (được bổ sung, sửa đổi tại khoản 23, Điều 3 của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết,

hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường. Thời gian hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục và truyền số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/12/2021.

9. Hồ sơ kèm theo giấy xác nhận

Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai báo cáo kết quả hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, là một bộ phận không tách rời kèm Giấy xác nhận này.

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa “Kèm theo Giấy xác nhận số/GXN-UBND do UBND tỉnh Thanh Hóa cấp lần.... ngày.....tháng.....năm 2021”.

Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với công trình bảo vệ môi trường hoặc có sự thay đổi nội dung trong Giấy xác nhận này, Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại BIMIVINA phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan xác nhận để kịp thời xử lý hoặc điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.